

Số: /BC-STP

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025, trên cơ sở phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh) tại Quyết định số 81/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xử lý vi phạm hành chính; tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Tư pháp Hà Tĩnh báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

Công tác triển khai Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành trong năm được các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 24/01/2025 về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025; Quyết định số 2225/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính với các nội dung thực hiện công tác XLVPHC trên địa bàn tỉnh. Theo đó, các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường đã chủ động ban hành Kế hoạch về công tác XLVPHC và triển khai thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị, địa phương.

Để đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác này được toàn diện, ngày càng có chất lượng, và trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã ban hành 06 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác XLVPHC¹. Trên cơ

¹ Văn bản số: 705/STP-TTr ngày 20/3/2025 về thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; 864/STP-TTr ngày 04/4/2025 về triển khai thực hiện Nghị định số 68/2025/NĐ-CP của Chính phủ; 1343/STP-TTr ngày 27/5/2025 về việc hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ thuộc lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính; 1629/STP-TTr ngày 20/6/2025 về xử lý khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Công văn số 2537/BTP-KTVB&QLXLVPHC; 1872/STP-XDKT&TDTHPL ngày 11/7/2025 về triển khai thực hiện

sở nhiệm vụ UBND tỉnh giao, các cơ quan, địa phương cũng đã ban hành các văn bản để tiếp tục triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý, tổ chức hội nghị và cử cán bộ, công chức tham gia các hội nghị triển khai pháp luật về XLVPHC do các cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Ngay sau khi Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2025 được Quốc hội thông qua, Chính phủ đã ban hành các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật. Theo đó, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của một số chức danh và trình tự thủ tục XPVPHC được điều chỉnh, bổ sung, đặt ra yêu cầu phải rà soát, sửa đổi, hoàn thiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương có liên quan nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật trung ương.

Thực hiện yêu cầu nêu trên, ngày 28/11/2025, UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 81/2025/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xử lý vi phạm hành chính; tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, thay thế Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND. Việc ban hành Quy chế mới đã kịp thời cập nhật các quy định của Luật và Nghị định của Chính phủ, đồng thời góp phần hoàn thiện cơ sở pháp lý cho công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền và mối quan hệ phối hợp giữa các sở, ban, ngành, UBND các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc phát hiện, xử phạt, theo dõi, đôn đốc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Qua đó, bảo đảm việc tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thống nhất, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, các sở, ngành đã thường xuyên thực hiện việc rà soát để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về xử lý vi phạm hành chính thông qua các báo cáo chuyên đề, đột xuất như: Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật XLVPHC; tổng kết thi hành Nghị định số 135/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về danh mục, việc quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ và quy trình thu thập, sử dụng dữ liệu thu được từ phương tiện, thiết bị kỹ thuật do cá nhân, tổ chức cung cấp để phát hiện vi phạm hành chính; tổng kết tình hình thi hành Nghị định số 125/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới; tổng kết công tác thi hành Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; tổng kết thi hành Nghị định số 71/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; tổng kết thi hành Nghị định số 96/2020/NĐ-CP ngày 24/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật XLVPHC năm 2025 và Nghị định số 189/2025/NĐ-CP; số 3177/STP-XDKT&TDTHPL ngày 31/10/2025 hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác xử lý vi phạm hành chính đối với cấp xã.

chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia...

Đối với công tác góp ý các văn bản quy phạm pháp luật về XLVPHC, trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ngành tham gia góp ý dự thảo các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước đảm bảo về chất lượng và thời hạn theo yêu cầu của các cơ quan Trung ương.

3. Công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính

Công tác phổ biến pháp luật về XLVPHC tiếp tục được quan tâm thực hiện, phát huy hiệu quả với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Trong năm qua, UBND tỉnh đã quan tâm và quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường tăng cường triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC. Trên cơ sở đó, các ngành, các cấp đã tổ chức hơn 200 cuộc tuyên truyền với gần 27.000 lượt người tham dự; tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan đến XLVPHC trên các phương tiện thông tin đại chúng, phát trên hệ thống loa phát thanh thôn, xóm; biên soạn, in ấn và phát hành hàng trăm nghìn tờ rơi, tờ gấp. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các văn bản như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Để trang bị kiến thức, kinh nghiệm và nâng cao nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác quản lý XLVPHC, việc áp dụng pháp luật trong xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện nghiêm minh, tuân thủ đúng pháp luật, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Sở Tư pháp đã biên soạn, in ấn và cấp phát cuốn tài liệu *“Hướng dẫn quy trình xử phạt vi phạm hành chính”* cho người có thẩm quyền xử phạt và cán bộ tham mưu công tác xử phạt vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Song song với việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, công tác đào tạo, tập huấn luôn được các cấp, các ngành chú trọng thực hiện bằng việc thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ áp dụng pháp luật về XLVPHC cho cán bộ quản lý và cán bộ trực tiếp thực hiện nghiệp vụ XLVPHC. Trong năm, trên toàn tỉnh đã tổ chức 37 cuộc tập huấn cho đội ngũ cán bộ tham mưu công tác xử phạt vi phạm hành chính với hơn 3.600 lượt người tham gia. Sở Tư pháp đã cử báo cáo viên tham gia tập huấn cho các Sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện (giai đoạn trước 30/6/2025), UBND cấp xã. Các cơ quan, đơn vị, địa phương còn tích cực tham gia các lớp tập huấn do Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

Nhằm giải đáp một số vướng mắc trong quá trình thực hiện xử phạt vi phạm hành chính, các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là Sở Tư pháp đã ban hành các văn bản liên quan gửi các cơ quan, địa phương², thực hiện thường xuyên việc

² Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 2043/STP-XDKT&TDTHPL ngày 23/7/2025 phúc đáp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh về hướng dẫn thẩm quyền xử phạt VPHC lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Văn bản số 2124/STP-XDKT&TDTHPL ngày 29/7/2025 phúc đáp Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn vướng mắc trong quá trình XPVPHC lĩnh vực biển và hải đảo; Văn bản số 2733/STP-VP ngày 25/9/2025 phúc đáp Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh về

hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trên Cổng Thông tin điện tử, hệ thống mạng xã hội, zalo, điện thoại và thông qua trao đổi trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị. Đồng thời, ngày 04/8/2025, Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính cho hơn 700 đại biểu là người có thẩm quyền xử phạt và cán bộ, công chức tham mưu công tác xử phạt vi phạm hành chính của các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã trên địa bàn. Tại hội nghị, Báo cáo viên của Bộ Tư pháp đã phân tích, hướng dẫn chi tiết những điểm mới trong các văn bản pháp luật vừa ban hành, đồng thời giải đáp nhiều tình huống vướng mắc thực tế từ cơ sở liên quan đến lĩnh vực thủy sản, đất đai.

4. Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC tiếp tục được thực hiện nghiêm túc. Trên cơ sở nhiệm vụ đặt ra tại Kế hoạch công tác tư pháp, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ XLVPHC của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó chú trọng công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý đúng pháp luật các trường hợp vi phạm, tránh để phát sinh trường hợp khiếu nại, tố cáo. Cụ thể, trong năm 2025 các ngành, địa phương đã tiến hành hơn 150 cuộc kiểm tra đối với gần 1.000 lượt đối tượng.

Để thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 về Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025; Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiểm tra, hướng dẫn công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2025, trong đó thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành gồm 05 thành viên thuộc Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường. Đoàn đã kiểm tra tại 02 đơn vị sở, ngành cấp tỉnh, 05 đơn vị cấp xã. Hiện nay, Đoàn đã ban hành thông báo về kế hoạch, nội dung, thời gian kiểm tra, hướng dẫn công tác này gửi các đối tượng được kiểm tra, theo đó dự kiến sẽ tổ chức kiểm tra, hướng dẫn vào cuối tháng 12.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra về XLVPHC tại các cơ quan, người có thẩm quyền xử phạt cũng được cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện thường xuyên. Qua báo cáo cho thấy về cơ bản các đơn vị, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác XLVPHC, bố trí công chức và đảm bảo các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ này. Việc lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được tiến hành kịp thời, đúng nguyên tắc, đúng căn cứ, thẩm quyền, hành vi vi phạm và tuân thủ theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Việc lưu trữ, quản lý hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính cơ bản đáp ứng theo quy định.

Đặc biệt, đối với các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xử phạt có tính chất phức tạp, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp kiểm tra để đảm bảo việc xử phạt đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, nội dung theo quy định.

việc trao đổi nội dung liên quan đến quy định XPVPHC lĩnh vực giao thông; Văn bản số 3533/STP-XDKT&TDTHPL ngày 26/11/2025 phúc đáp UBND phường Thành Sen về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Trong năm, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra, cho ý kiến đối với 26 hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính (giảm 13 hồ sơ so với năm 2024) trên các lĩnh vực đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an ninh, trật tự, an toàn giao thông....

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

Năm 2025, tình hình vi phạm hành chính có chiều hướng giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2024 (có số liệu so sánh tại mục 2 Phần này). Tuy nhiên, một số hành vi vi phạm vẫn diễn ra khá phức tạp, chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực như:

Lĩnh vực an toàn giao thông với các hành vi điều khiển phương tiện mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá quy định cho phép, chạy quá tốc độ quy định, ô tô dừng đỗ vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, xe khách đón, trả khách không đúng nơi quy định, xe tải chở hàng quá tải trọng cho phép...

Lĩnh vực hải quan: không làm thủ tục đúng thời hạn quy định, vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu không có chứng từ hợp pháp trong địa bàn hoạt động hải quan; không tái xuất, tái nhập phương tiện vận tải đúng thời hạn quy định; vi phạm các quy định về lưu trữ hồ sơ, chứng từ; vi phạm quy định về khai hải quan, vi phạm các quy định về giám sát hải quan....

Lĩnh vực quản lý thị trường không xảy ra điểm nóng về hàng lậu, hàng giả, gian lận thương mại. Tuy vậy các vi phạm về kinh doanh hàng hóa không có hóa đơn, chứng từ, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hàng lậu, vi phạm về nhãn hàng hóa, niêm yết giá hàng hóa... vẫn diễn ra với quy mô nhỏ lẻ. Các vi phạm chủ yếu trên các lĩnh vực quản lý như: Hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí; sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa; quản lý giá; kế hoạch và đầu tư; an toàn thực phẩm; y tế, vật tư nông nghiệp...

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

Năm 2025 là năm có nhiều yếu tố tác động trực tiếp đến công tác phát hiện và xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện chủ trương tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, cùng với việc Luật Xử lý vi phạm hành chính sửa đổi năm 2025 và các nghị định hướng dẫn thi hành có nhiều điều chỉnh liên quan đến thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, đặc biệt là đối với một số chức danh và cơ quan, đã làm thay đổi phương thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ xử phạt vi phạm hành chính ở địa phương.

Trong giai đoạn đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp, việc sắp xếp tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, chuyển tiếp thẩm quyền xử phạt giữa các cấp, các cơ quan còn cần thời gian để ổn định và thống nhất. Một số lĩnh vực phải rà soát, xác định lại thẩm quyền xử phạt, quy trình lập hồ sơ, ban hành quyết định xử phạt theo quy định mới, dẫn đến việc phát hiện, lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính có thời điểm còn chậm, thận trọng hơn so với trước.

Do những nguyên nhân nêu trên, số vụ vi phạm hành chính được phát hiện và xử lý trong năm 2025 giảm so với năm 2024. Tuy nhiên, việc giảm số vụ xử lý vi phạm hành chính không phản ánh sự buông lỏng quản lý nhà nước, mà chủ yếu xuất phát từ yêu cầu bảo đảm tính đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật mới, đồng thời dành thời gian để các cơ quan, đơn vị, địa phương củng cố tổ chức, tập huấn nghiệp vụ, hoàn thiện quy trình phối hợp trong điều kiện pháp luật và mô hình tổ chức có nhiều thay đổi.

Qua quá trình triển khai, các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh đã từng bước thích ứng với quy định mới, tạo tiền đề để công tác phát hiện, xử lý vi phạm hành chính trong thời gian tiếp theo được thực hiện ổn định, thống nhất và hiệu quả hơn.

a) Kết quả của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp xã

Trong năm 2025, số vụ việc vi phạm bị xử phạt giảm so với năm 2024.

- Tổng số vụ vi phạm: 943 vụ (giảm 1.930 vụ so với cùng kỳ năm 2024).

Trong đó:

- + Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính: 940 vụ;
- + Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự: 0 vụ;
- + Số vụ không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính: 01 vụ;
- + Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính: 02 vụ;
- + Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: 0 vụ.

- Đối tượng bị xử phạt: 972 đối tượng (giảm 2.017 đối tượng so với cùng kỳ năm 2024):

- + Tổ chức: 67 đối tượng;
- + Cá nhân: 885 đối tượng;
- + Đối tượng khác: 20 đối tượng;

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 972 quyết định (giảm 2.019 quyết định so với cùng kỳ năm 2024).

- Số quyết định đã thi hành: 967 quyết định.

- Số quyết định chưa thi hành xong: 5 quyết định;

Một số quyết định chưa thi hành cơ bản là do tổ chức, cá nhân vi phạm khó khăn trong kinh doanh, chưa có khả năng nộp tiền phạt.

- Số quyết định hoãn, miễn, giảm: 0 quyết định;

- Số quyết định bị cưỡng chế thi hành: 0 quyết định;

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 quyết định;

- Số tiền phạt thu được: 9.150.660.000 đồng (giảm 13.596.680.000 đồng so với cùng kỳ năm 2024).

- Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền: 0 đồng.

- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 325.380.000 đồng.

- Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính: 188.209.515 đồng.

b) Kết quả của các ngành dọc đóng trên địa bàn

- Tổng số vụ vi phạm: 27.873 vụ (giảm 25.287 vụ so với cùng kỳ năm 2024). Trong đó:

- + Số vụ bị xử phạt vi phạm hành chính: 27.574 vụ;

- + Số vụ chuyển truy cứu trách nhiệm hình sự: 66 vụ;

- + Số vụ do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến để xử phạt vi phạm hành chính: 187 vụ.

- + Số vụ áp dụng biện pháp thay thế nhắc nhở đối với người chưa thành niên: 46 vụ.

- Đối tượng bị xử phạt: 28.036 đối tượng (giảm 22.875 đối tượng so với cùng kỳ năm 2024);

- + Tổ chức: 2.068 đối tượng;

- + Cá nhân: 25.943 đối tượng;

- + Đối tượng khác: 25 đối tượng.

- Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 27.805 quyết định (giảm 26.432 quyết định so với cùng kỳ năm 2024).

- Số quyết định đã thi hành: 25.692 quyết định.

- Số quyết định chưa thi hành xong: 2.113 quyết định.

- Số quyết định hoãn, miễn, giảm: 0 quyết định.

- Số quyết định bị cưỡng chế thi hành: 0 quyết định.

- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0 quyết định;

- Số tiền phạt thu được: 56.814.208.000 đồng (giảm 47.994.944.000 đồng so với cùng kỳ năm 2024).

- Số tiền nộp do chậm thi hành quyết định xử phạt tiền: 142.468.000 đồng.

- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 804.831.000 đồng.

- Các khoản tiền khác thu từ xử phạt vi phạm hành chính: 281.299.000 đồng.

Hình thức phạt chính thường xuyên được áp dụng là hình thức phạt tiền, bên cạnh đó còn áp dụng hình thức tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn; tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; việc áp dụng biện pháp nhắc nhở được áp dụng khi người có thẩm quyền xử phạt xét thấy một số đối tượng vi phạm hành chính là người chưa thành niên đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi về hành vi vi phạm của mình; các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XLVPHC tương đối ít được thực hiện, chủ yếu là “Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề”; các biện pháp khắc phục hậu quả cơ bản đã được áp dụng đúng theo quy định của pháp luật.

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành

chính trên địa bàn tỉnh là 120 đối tượng (tăng 29 đối tượng so với năm 2024). Trong đó:

- + Giáo dục tại xã, phường 44 đối tượng;
 - + Đưa vào trường giáo dưỡng 05 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 10 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 61 đối tượng.
 - Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính trên địa bàn tỉnh là 116 đối tượng (tăng 37 đối tượng so với năm 2024). Trong đó:
 - + Giáo dục tại xã, phường 40 đối tượng;
 - + Đưa vào trường giáo dưỡng 05 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 10 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 61 đối tượng.
 - Tổng số người chưa thành niên được áp dụng biện pháp thay thế quản lý tại gia đình: 04 đối tượng.
 - Tổng số đối tượng đang chấp hành quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính là 105 đối tượng. Trong đó:
 - + Giáo dục tại xã, phường: 29 đối tượng;
 - + Đưa vào trường giáo dưỡng 05 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 10 đối tượng;
 - + Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 61 đối tượng.
 - Tổng số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: 0.
 - Tổng số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định: 0.
 - Tổng số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: 0.
 - Tổng số đối tượng được miễn chấp hành quyết định: 0.
 - Tổng số đối tượng được miễn chấp hành thời gian còn lại: 0.
- Việc lập hồ sơ đề nghị, ra quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đảm bảo đúng quy định của pháp luật, do đó đến nay không có vụ việc bị khiếu nại, khởi kiện.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

Khoản 4, Điều 1 Luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính đã bổ sung thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho thanh tra viên, Trưởng đoàn thanh tra trong thời hạn thanh tra. Tuy nhiên, tại Điều 7 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính không quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các chức danh Thanh tra viên và Trưởng đoàn Thanh tra do Chánh

Thanh tra tỉnh thành lập nên dẫn đến nhiều bất cập, khó khăn cho các đoàn thanh tra cấp tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ; đặc biệt, sau khi thực hiện Đề án sắp xếp cơ quan thanh tra, kết thúc hoạt động Thanh tra chuyên ngành tại thanh tra sở, thanh tra cấp huyện và chuyển nhiệm vụ tập trung về Thanh tra tỉnh.

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

- Ngày 29/11/2024, Quốc hội thông qua Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025), tuy nhiên, đến nay Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản (Nghị định số 36/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP) vẫn chưa được sửa đổi, thay thế để phù hợp với các quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản. Dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng quy định xử phạt một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực khoáng sản.

- Một số Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực chưa được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để đảm bảo phù hợp Luật XLVPHC sửa đổi năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành, như: lĩnh vực tư pháp, đất đai, y tế, giao thông đường bộ... dẫn đến khó khăn cho việc áp dụng các quy định để xử lý vi phạm.

2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

a) Kinh phí; cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Hệ thống hạ tầng, công nghệ thông tin của ngành Thuế thường xuyên được nâng cấp, hoàn thiện phù hợp với tổ chức bộ máy và tổ chức chính quyền 02 cấp, quá trình đồng bộ, nâng cấp còn phát sinh lỗi gây ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về kê khai thuế và công tác quản lý của cơ quan thuế.

- Nguồn ngân sách dành cho công tác xử lý vi phạm hành chính còn thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai. Trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu, gây khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Hiện nay các hành vi vi phạm trên môi trường mạng diễn ra rất phức tạp, tuy nhiên, việc kiểm soát thông tin trên môi trường mạng còn gặp nhiều khó khăn do thực hiện thủ công, chưa có kinh phí để xây dựng các phần mềm hỗ trợ. Việc xác minh các chủ thể tên miền quốc tế có máy chủ nước ngoài, tài khoản facebook vi phạm còn khó khăn do đối tượng ẩn danh, nick ảo. Hiện tại vẫn chưa có công cụ, phần mềm hỗ trợ cho việc xác minh này.

b) Tổ chức bộ máy, nhân sự

Từ 01/7/2025 Thanh tra các sở là lực lượng có chức năng xử phạt tại các sở chuyển về thanh tra tỉnh theo sắp xếp bộ máy. Thẩm quyền xử phạt tại các sở được giao cho Giám đốc sở, tuy nhiên đội ngũ cán bộ tại các phòng chuyên môn phần lớn trước nay chưa từng tham mưu xử phạt vi phạm hành chính, do mới tiếp cận từ ngày 01/7/2025, chưa được đào tạo về nghiệp vụ xử phạt vi phạm

hành chính vì vậy còn có nhiều hạn chế, gây khó khăn cho quá trình phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm hành chính.

Đội ngũ cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ quản lý XLVPHC tại UBND cấp xã sau khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp chủ yếu là kiêm nhiệm, phải đảm đương khối lượng công việc chuyên môn nhiều, thiếu kinh nghiệm trong lĩnh vực này; kỹ năng, nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ, đặc biệt là ở cấp xã còn hạn chế do đó ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả quản lý nhà nước về XLVPHC.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị còn mang tính hình thức, chưa kịp thời; Nội dung tuyên truyền chưa phù hợp với nhu cầu và trình độ của các nhóm đối tượng; Phương pháp tuyên truyền chưa đa dạng, dẫn đến sự nhàm chán và thiếu hiệu quả... Việc bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên.

- Hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác PBGDPL chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn chậm.

- Một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đầu tư đúng mức đến việc bố trí kinh phí và các điều kiện cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật, do đó kết quả triển khai thực hiện công tác này còn hạn chế.

2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

Công tác phối hợp trong công tác XLVPHC giữa một số cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trên địa bàn tỉnh có lúc còn chưa chặt chẽ, chưa kịp thời dẫn đến hiệu quả chưa cao; đôi lúc sự phối hợp còn mang tính bị động.

2.4. Về việc báo cáo, thống kê

- Hiện nay, công tác báo cáo, thống kê lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-BTP (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 19/2025/NĐ-CP), trong quá trình thực hiện chế độ báo cáo chưa phát sinh khó khăn, vướng mắc về quy định chế độ báo cáo. Tuy nhiên, còn tồn tại tình trạng một số đơn vị, UBND các xã, phường công tác báo cáo, thống kê còn chậm, chất lượng báo cáo còn hạn chế, số liệu chưa chính xác, ảnh hưởng đến thời hạn và chất lượng tổng hợp chung.

- Việc thống kê số liệu về công tác này đang thực hiện bằng hình thức thủ công, do đó, việc triển khai thực hiện, cơ chế về chia sẻ và cung cấp thông tin các cơ quan, đơn vị chưa có, gây khó khăn trong thực hiện, đặc biệt là khó xác định đối với những trường hợp vi phạm hành chính nhiều lần, tái phạm để được xem là tình tiết tăng nặng trong quá trình XLVPHC.

2.5. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Một số ngành, lĩnh vực chưa bố trí đủ số lượng cán bộ để thực hiện nhiệm vụ, do đó ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra.

Một số địa phương chưa thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra; chưa thực hiện tốt việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Lãnh đạo một số ít cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác thi hành pháp luật về XLVPHC nên việc bố trí, sắp xếp cán bộ, bố trí kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và việc quán triệt triển khai, thi hành quy định của pháp luật về XLVPHC chưa được thực hiện tốt. Người có thẩm quyền xử phạt VPHC chưa thực sự quyết liệt trong việc theo dõi, đôn đốc, tổ chức cưỡng chế xử phạt VPHC.

- Một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở và một số sở, ngành làm nhiệm vụ XPVPHC kỹ năng nghiệp vụ về XPVPHC còn hạn chế.

- Một số đơn vị, địa phương chưa thật sự chủ động trong thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Những bất cập, chồng chéo giữa các quy định của Luật XLVPHC và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung, chưa tháo gỡ được một số khó khăn trong thực tiễn triển khai.

- Các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi hoặc có tính chất công nghệ cao tuy nhiên, nguồn nhân lực, các điều kiện đảm bảo khác về phương tiện, công nghệ thông tin, trang thiết bị hỗ trợ cho thi hành pháp luật còn chưa đồng bộ, chưa phát huy được nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước tham gia hỗ trợ cho công tác này.

- Chưa có phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về XLVPHC dẫn đến cơ chế chia sẻ thông tin đối với người vi phạm còn hạn chế.

- Phạm vi thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính rất rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, do đó rất khó khăn trong việc kiểm soát, nhận diện một cách đầy đủ, chính xác các hành vi vi phạm hành chính được quy định trong các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành.

4. Đề xuất, kiến nghị

4.1. Về quy định của pháp luật

- Đề nghị Bộ Tư pháp tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quy định của Luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ cho kịp thời;

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương thường xuyên rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý để thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ để đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, khả thi trong hệ thống văn bản QPPL.

4.2. Về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới

Bên cạnh việc UBND tỉnh Hà Tĩnh sẽ tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi về kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nhiệm vụ về XLVPHC, để nâng cao hiệu quả công tác XLVPHC trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, đề nghị Bộ Tư pháp:

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu về XLVPHC cho đội ngũ thi hành pháp luật tại địa phương;
- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ, bố trí giảng viên, chuyên gia tập huấn nghiệp vụ về công tác XLVPHC;
- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời đối với các khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong quá trình triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC.

Trên đây kết quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Sở Tư pháp Hà Tĩnh kính gửi Bộ Tư pháp, UBND tỉnh để tổng hợp, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT; KTVBQPPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Văn Hồng